

Số: 47/2026/QĐST-DS

Thanh Hóa, ngày 13 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 357, 463, 466, 468 và 469 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 218/2025/TLST-DS, ngày 23 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Lê Văn Thịnh; sinh năm: 1982.

Địa chỉ: Thôn Bái Ân 1, xã Định Hòa, tỉnh Thanh Hóa.

- Bị đơn: Chị Lê Thị Thủy; sinh năm: 1979.

Địa chỉ: SN 15, ngõ 159, đường Triệu Quốc Đạt, thôn Quán Lào 5, xã Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về số nợ: Nguyên đơn anh Lê Văn Thịnh và bị đơn chị Lê Thị Thủy thống nhất số tiền nợ gốc của hợp đồng vay tài sản ngày 30/8/2025 tổng số tiền là: 61.490.000 đồng (sáu mươi một triệu, bốn trăm chín mươi nghìn đồng).

Bị đơn đã trả nợ: 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng).

Số nợ gốc còn lại là: 46.490.000 đồng (bốn mươi sáu triệu, bốn trăm chín

mười nghìn đồng).

2.2. *Về phương án trả nợ:* Chị Lê Thị Thủy có nghĩa vụ thanh toán số nợ gốc là: 46.490.000 đồng (*bốn mươi sáu triệu, bốn trăm chín mươi nghìn đồng*) cho anh Lê Văn Thịnh trong thời hạn 02 (hai) năm, kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.

2.3. *Về lãi xuất:* Anh Lê Văn Thịnh và chị Lê Thị Thủy thống nhất tính lãi xuất 01 (một) năm, kể từ ngày 01/01/2026 đến 31/12/2026 với mức lãi xuất là 6%/1 năm. Hết thời hạn trả nợ (31/12/2027), nếu chị Thủy vi phạm nghĩa vụ trả nợ thì phải chịu thêm lãi xuất tương ứng với số tiền chậm trả, theo mức lãi xuất của Ngân hàng Nhà nước tại thời điểm vi phạm cho đến khi tất toán khoản nợ.

Anh Lê Văn Thịnh có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự phát mại tài sản của chị Thủy để thanh toán số nợ trên nếu chị Thủy vi phạm nghĩa vụ trả nợ.

2.4. *Về án phí:* Nguyên đơn anh Lê Văn Thịnh tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm vụ án là: 1.162.000 đồng (*một triệu, một trăm sáu mươi hai nghìn đồng*). Xác nhận anh Thịnh đã nộp tiền tạm ứng án phí 1.629.000 đồng (*một triệu, sáu trăm hai mươi chín nghìn đồng*) tại Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa theo biên lai số: 0004304 ngày 23/12/2025, số tiền này được trừ vào tiền án phí phải nộp là: 1.162.000 đồng, theo đó anh Thịnh còn được nhận lại 467.000 đồng (*bốn trăm sáu mươi bảy nghìn đồng*) tại Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND khu vực 8;
- THADS tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Văn Long